

Số: 224/KH-NTN

Hóc Môn, ngày 16 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC Năm học 2024-2025

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Công văn số 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 5025/SGDĐT-GDTH ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Sở GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Kế hoạch số 2235/GDĐT-TH ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội

Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi tọa lạc số 402 đường Tô Ký ấp Tam Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn thành phố Hồ Chí Minh. Thuộc vùng ngoại thành của Thành phố Hồ Chí Minh, xã Thới Tam Thôn là xã có số dân cư đứng thứ hai trên toàn huyện, đời sống kinh tế của người dân chủ yếu là làm nông, trồng rau và chăn nuôi bò sữa.

Xã Thới Tam Thôn Phần lớn người dân ở nhiều tỉnh thành trên mọi miền đất nước đến làm ăn và sinh sống trên địa bàn nên việc quản lý số trẻ trên địa bàn trong công tác tuyển sinh gặp nhiều khó khăn.

Mặc dù đời sống kinh tế còn khó khăn, nhưng đa số người dân xã Thới Tam Thôn có tinh thần hiếu học, rất quan tâm chăm lo đến việc học của con em. Trong những năm qua, dưới sự quan tâm lãnh chỉ đạo kịp thời của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn và đặc biệt sự lãnh đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo cùng với tinh thần trách nhiệm cao của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường đã xây dựng cơ sở vật chất khang trang, chất lượng giáo dục đơn vị ổn định ngày càng phát triển, học sinh đạt nhiều giải cấp Huyện, Thành phố, Quốc gia, Quốc tế.

Trường được Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 1 vào năm 2020.

Nhà trường đã thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, Lớp 4 năm học 2023-2024, đang tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn

bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 5 năm học 2024-2025.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Thuận lợi và khó khăn

2.1.1. Thuận lợi

Được sự quan tâm của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo và Đảng ủy-Ủy ban nhân dân xã Thới Tam Thôn trong các hoạt động của nhà trường.

Trường đã được Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục Cấp độ 1 năm 2020 nên tạo được uy tín đối với cha mẹ học sinh.

Giáo viên có tinh thần trách nhiệm trong công tác, có ý thức tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Tập thể có nề nếp sinh hoạt ổn định, có ý thức trong cuộc vận động “Dân chủ-Kỷ cương-Tình thương-Trách nhiệm”.

Môi trường sư phạm khang trang, cơ sở vật chất phục vụ tốt cho các hoạt động dạy và học.

Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, góp phần từng bước nâng cao thương hiệu, uy tín nhà trường trong phụ huynh.

Thư viện và thiết bị đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu sách giáo khoa, sách tham khảo, đồ dùng dạy học cho hoạt động giảng dạy của nhà trường. Thực hiện dự toán và dự trù lập kinh phí cho các hoạt động bổ sung, mua trang thiết bị dạy học cần thiết, đặc biệt là thiết bị phục vụ chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.1.2. Khó khăn

a) CBQL-Giáo viên

Trường có 1 Phó Hiệu trưởng được điều động làm Hiệu trưởng nên thiếu 1 Phó Hiệu trưởng.

Trường không có giáo viên dạy chuyên trách môn Hát nhạc. Môn Tin học có 01 giáo viên, môn Thể dục có 02 giáo viên nên chưa đảm bảo dạy cho tất cả các khối lớp (thiếu 01 giáo viên Tin học và 01 giáo viên thể dục).

Đa số giáo viên trẻ, mới ra trường nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp.

b) Học sinh

Sĩ số học sinh/lớp còn cao so với quy định của Điều lệ Trường tiểu học (bình quân 41,5 HS/lớp).

Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030” thì giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2025 các trường tiểu học phải đáp ứng 50% nhu cầu học sinh và 30% học sinh thi đạt chứng chỉ Tin học quốc tế - Điều này thật sự rất khó đối với nhà trường hiện nay vì không có đủ giáo viên để dạy môn Tin học.

Học sinh thuộc diện tạm trú, lưu trú chiếm khoảng 60%, kinh tế gia đình khó khăn nên sự quan tâm, hợp tác, đầu tư cho giáo dục của gia đình cho học sinh có phần hạn chế.

2.2. Cán bộ quản lý - Giáo viên - Nhân viên - Học sinh

2.2.1. Cán bộ quản lý: 02

TT	Chức vụ	CBQL		Đăng viên	Số giáo viên					
		Tổng số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							Thạc sỹ	ĐH	CĐ	KH
1	Hiệu trưởng	01	0	01	01			01		
2	Phó Hiệu trưởng	01	0	01	01		01			
	Tổng cộng	02	0	02	02		01	01		

Trường có 02 cán bộ quản lý, thiếu 01 Phó Hiệu trưởng.

2.2.2. Giáo viên: 63

TT	Tổ chuyên môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên					
		Tổng số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							Thạc sỹ	ĐH	CĐ	KH
1	Tổ 1	11	11	04	11			11		
2	Tổ 2	09	09	04	09			09		
3	Tổ 3	09	09	03	09			09		
4	Tổ 4	08	08	01	08		02	06		
5	Tổ 5	12	11	04	12			12		
6	Tiếng Anh	07	07	02	07			06	01	
7	Bộ môn	06	04	01	05	01		06		
8	TPT Đội	01	00	01	01			01		
Tổng cộng		63	59	20	62	01	02	60	01	

2.2.3. Nhân viên: 15

TT	Chức vụ	Nhân viên		Đăng viên	Số giáo viên					
		Tổng số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							Thạc sỹ	ĐH	CĐ	TC
1	Thư viện	01			01			01		
2	Thiết bị	01				01				01
3	Kế toán	01	01		01			01		
4	Văn thư	01	01		01					01
5	Y tế	01	01	01	01					01
6	CNTT	01	01		01			01		
7	Hỗ trợ bán trú	01		01		01				01
8	Phục vụ	04	04			04				
9	Bảo vệ	04				04				

Tổng cộng	15	08	02	05	10		03		04
------------------	-----------	-----------	-----------	-----------	-----------	--	-----------	--	-----------

2.2.4. Học sinh: 1865

Khối	TS học sinh	Nữ	Học 2 buổi/ ngày		Học trên 5buổi/tuần	Học Tiếng Anh			Tin học	HS khuyết tật
			có bán trú	không bán trú		Tăng cường	Bắt buộc	Tích hợp		
Một	387	187	376	11	387	317	0	70	0	0
Hai	328	159	306	22	328	262	0	66	0	0
Ba	366	191	339	27	366	0	296	70	366	3
Bốn	326	151	305	21	326	0	257	69	326	1
Năm	458	213	412	46	458	0	401	57	458	2
TC	1865	901	1738	127	1865	579	954	332	1150	6

2.3. Tình hình cơ sở vật chất

Diện tích trường	Số phòng học văn hoá	Số phòng vi tính	Số phòng chức năng	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú	Ghi chú
9.562 m ²	45phòng	02	9	322 m ²	445,64 m ²	

Cơ sở vật chất khá khang trang, sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị dạy học, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong dạy học cũng như giáo dục toàn diện cho học sinh.

Trường hiện có 45 phòng học theo quy định. Số phòng học đủ điều kiện để tổ chức cho 100% học sinh lớp 1; lớp 2; lớp 3; lớp 4 và lớp 5 học 2 buổi/ngày.

Đảm bảo đầy đủ trang thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho tất cả các khối lớp lớp 1, 2, 3, 4, 5 đang thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018; có 45/45 phòng học được trang bị ti vi màn ảnh rộng, có 10 phòng học lớp tích hợp được trang bị máy điều hòa.

Trường có 02 phòng Tin học với 45 máy tính để thực hiện giảng dạy môn Tin học theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018; có 02 phòng học Stem được trang bị đầy đủ phương tiện dạy học Stem cho tất cả học sinh từ khối 1 đến khối 5.

Trường có công trình vệ sinh riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, có khu riêng dành cho nam và nữ, vị trí thuận tiện cho học sinh sử dụng. Hệ thống nước sinh hoạt cung cấp đầy đủ bảo đảm vệ sinh, có hệ thống thoát nước hiệu quả.

Trường thực hiện suất ăn công nghiệp đảm bảo an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh học bán trú.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2024-2025

1. Mục tiêu chung

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

Đẩy mạnh chuyên đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân giáo viên, nhân viên

- Danh hiệu thi đua đơn vị: Tập thể lao động xuất sắc.
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Liên đội: Mạnh.
- Phong trào Thể dục thể thao: Tiên tiến cấp Huyện.
- Công tác CSVN-tài chính: Tốt.
- Y tế học đường: Tốt.
- Cá nhân đạt danh hiệu Lao động Tiên tiến: 100% CBGVNV đăng ký đạt.
- Cá nhân đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở: 15% trên số đạt LĐTT.

2.2. Chỉ tiêu về giáo dục

2.2.1. Học sinh

- Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp: 100%.
- Duy trì sĩ số: 100%
- Học sinh Hoàn thành chương trình lớp học: 99,8%.
- Học sinh Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.
- Hiệu suất đào tạo: 100%.
- Có học sinh đạt cấp huyện do ngành và huyện tổ chức.
- Học sinh học tập và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy: 100%.
- Học sinh thực hiện tốt việc bảo vệ môi trường, phân loại rác thải: 100%.
- Học sinh học tiếng Anh: 100% học sinh từ khối 1 đến khối 5.
- Học sinh học Tin học: 100% học sinh từ khối 3 đến khối 5.
- Học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa: 100%.
- Học sinh tham gia Lễ Quý Đôn trên Ấn phẩm Báo Nhi đồng và đạt giải.
- Học sinh tham gia các hội thi giải Toán bằng tiếng Anh, giải Toán bằng Tiếng Việt; Violympic tiếng Anh trên mạng và đạt giải.
- Học sinh tham gia hội thi Tài năng tin học và đạt giải.
- Học sinh tham gia Hội thi nét vẽ xanh các cấp và đạt giải.

- Đảm bảo 100% học sinh khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những học sinh khác.

2.2.2. Giáo viên

- Giáo viên thực hiện tốt việc Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: 100%.

- Giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo: 100%.
- Giáo viên hiện đúng Thông tư 27 về Quy định đánh giá học sinh tiểu học: 100%.
- Giáo viên vận dụng đổi mới phương pháp giảng dạy: 100%.
- Giáo viên tham gia và hoàn thành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên: 100%.
- Giáo viên đăng ký dạy tốt và dự chuyên đề trường: 100%.
- Giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 80%.
- Giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp Huyện: 10 %.
- Giáo viên đạt chuẩn nghề khá trở lên theo Thông tư 20: 100%.
- Giáo viên ra đề kiểm tra theo ma trận đảm bảo các mức độ theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, Giáo viên giảng dạy đúng chương trình: 100%.
- Giáo viên có Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin: 100%.
- Giáo viên có Chứng chỉ Ngoại ngữ: 100%.
- Giáo viên thực hiện đúng Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT: 100%.
- Giáo viên tham gia Hội thi viết chữ đẹp cấp trường đạt: 90%.

2.3. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp

Khối lớp	Các môn học và hoạt động giáo dục			Phẩm chất			Năng lực		
	HHT	HT	CHT	T	Đ	CCG	T	Đ	CCG
1	60%	38%	2%	80%	20%		60%	40%	
2	60%	40%		80%	20%		60%	40%	
3	60%	40%		80%	20%		60%	40%	
4	50%	50%		80%	20%		50%	50%	
5	50%	50%		80%	20%		50%	50%	
Cộng	56%	43,6%	0,4%	80%	20%		56%	44%	

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối, thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1.)

Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn, khối lớp 1, 2, 3, 4, 5 Trường thực hiện dạy đủ các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thời lượng ở mỗi khối là 35 tiết/tuần, 35 phút/tiết. Thực hiện giảng dạy Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài 2 tiết/tuần.

Trường phối hợp với Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục quốc tế GAIA dạy Kỹ năng sống 1 tiết/tuần ở tất cả các khối lớp. Ngoài ra, nhà trường thực hiện lồng ghép các nội dung được thực hiện trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trong các môn học như Đạo đức, Tiếng Việt, Tự nhiên và xã hội, Lịch sử, Địa lý một cách phù hợp như: An ninh quốc phòng, Quyền trẻ em, sử dụng bộ tài liệu Văn hóa giao thông do Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia phối hợp, các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” do

Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam biên soạn.

Tăng cường dạy học Tiếng Việt và Toán đối với khối lớp 1, 2, 3, 4, 5 nhằm giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn luyện các kỹ năng và phát triển các năng lực, phẩm chất.

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

Nhà trường giáo dục các em theo chủ điểm của từng tháng về Truyền thống nhà trường; Dạy tốt- Học tốt; Tôn sư trọng đạo; Uống nước nhớ nguồn; Mừng Đảng, mừng Xuân; Tiến bước lên Đoàn; Hòa bình hữu nghị; Kính yêu Bác Hồ Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh.

Tập trung xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng. Chuyển các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.

Tập trung giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; an toàn giao thông, phát triển văn hóa đọc.

Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình, nhà trường, xã hội. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của trường.

2.1 Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. Bên cạnh đó, tổ chức các hoạt động tăng cường thể lực cho học sinh theo Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/08/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định về việc phê duyệt hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học; Quyết định số 1536/GDĐT ngày 15/09/2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh.

Nhà trường tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà thông qua các hoạt động và câu lạc bộ sau: Câu lạc bộ giáo dục Kỹ năng sống; Câu lạc bộ với hoạt động trải nghiệm Stem; câu lạc bộ Thể dục thể thao với các môn: Bóng đá, bóng chuyền, cầu lông,... trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục

3.1. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025

Thực hiện Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025, cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

- Ngày tựu trường: thứ Hai, ngày 26 tháng 8 năm 2024 (Riêng khối lớp 1: ngày 19 tháng 8 năm 2024)
- Ngày khai giảng: ngày thứ Năm 05 tháng 9 năm 2024
- Học kì I: từ ngày 09/9/2024 đến trước ngày 10/01/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)
- Học kì II: từ ngày 13/01/2025 đến 24/5/2025, (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)
- Ngày bế giảng năm học: Dự kiến ngày 29/5/2025.
- Xét hoàn thành Chương trình Tiểu học trước ngày 30/6/2025.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, tùy tình hình thực tế nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học và phù hợp nhất.

Lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần: Các tổ khối sẽ sinh hoạt chuyên môn vào các tuần lẻ theo lịch chuyên môn của trường (Thứ Hai: Tổ 2, Thứ Ba: Tổ 3, Thứ Tư: Tổ 4; Thứ năm: Tổ 5 và Tổ tiếng Anh, Thứ Sáu: Tổ 1 và Tổ Bộ môn).

Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần.

3.2. Kế hoạch dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục

Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp thực hiện của nhà trường, căn cứ tình hình thực tế của học sinh, tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch năm học 2024-2025 với những nội dung và giải pháp cụ thể, khuyến khích xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo chủ đề.

Thực hiện chương trình, sách giáo khoa năm học 2024-2025 theo CTGDPT đối với tất cả các khối lớp; bố trí đủ giáo viên đã hoàn thành các chương trình bồi dưỡng theo quy định để giảng dạy.

Tổ chức dạy học theo Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2019 và Công văn số 3674/GDĐT-TH ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 đảm bảo nội dung, hình thức tổ chức, thời lượng các môn học theo quy định của chương trình; chú trọng đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

Đảm bảo đủ thiết bị dạy học theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành danh mục tối thiểu cấp tiểu học.

Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi phân bổ thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

4.1. Đối với lớp 1 (có Phụ lục 1.4 chi tiết kèm theo)

4.2. Đối với lớp 2 (có Phụ lục 1.4 chi tiết kèm theo)

4.3. Đối với lớp 3 (có Phụ lục 1.4 chi tiết kèm theo)

4.4. Đối với lớp 4 (có Phụ lục 1.4 chi tiết kèm theo)

4.5. Đối với lớp 5 (có Phụ lục 1.4 chi tiết kèm theo)

V. Giải pháp thực hiện

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Xây dựng các phương án an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh, tai nạn học đường.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với tâm lý học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; bảo đảm an toàn theo quy định khi cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, gương mẫu, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Tiếp tục xây dựng Trường học hạnh phúc theo Quyết định số 3442/QĐ-SGDĐT ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp; có đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025; Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 quy định quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 23/2/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế

mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Thực hiện công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường vào đầu năm học. Phó hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học.

Nhân viên thư viện, thiết bị theo dõi chặt chẽ nhằm khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị hiện có; tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy học và hoạt động thư viện; chuẩn bị các thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

Nhân viên thư viện cập nhật dữ liệu, khai thác thư viện số, thư viện trực tuyến; phối hợp với giáo viên tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Đảm bảo tất cả học sinh đều có đủ sách giáo khoa để học tập; huy động các nguồn lực từ phụ huynh, học sinh, nhà xuất bản, nhà tài trợ,... để xây dựng tủ sách dùng chung, hỗ trợ cho học sinh khó khăn có đủ sách giáo khoa để học tập.

Thực hiện hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Tiến hành sửa chữa cơ sở vật chất: Cải tạo phòng học, sơn sửa trong các lớp học,...Tham mưu mua sắm, sửa chữa hè năm 2025.

2.2. Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử

Tổ chuyên môn, giáo viên giỏi xây dựng các video bài giảng, thiết kế bài giảng E-Learning, mỗi tháng có ít nhất 01 sản phẩm có chất lượng làm nguồn học liệu gửi về bộ phận thiết bị giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo từng khối lớp.

Chủ động sẵn sàng các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh,...

Đẩy mạnh tập huấn, bồi dưỡng giáo viên về công tác xây dựng kho học liệu số trong năm học; khuyến khích giáo viên tham gia các khóa học tự bồi dưỡng, tự nghiên cứu và phát triển kho bài giảng, học liệu phục vụ giảng dạy.

Phó hiệu trưởng phối hợp bộ phận thư viện, thiết bị tổ chức hội thi Thiết kế bài giảng E-Learning, hội thi tự làm thiết bị dạy học.

3. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ xuyên suốt năm học; các Tiếp tục thực hiện đúng Điều lệ Trường tiểu học, Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo; Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo. Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Cán bộ, giáo viên tích cực tham gia tập huấn, chủ động nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đạt hiệu quả. Tổ chức giám sát, quản lý và đảm bảo giáo viên được bồi dưỡng hiệu quả, không bố trí lớp cho giáo viên không tham gia bồi dưỡng hoặc không đạt được mức đánh giá theo yêu cầu.

Tiếp tục rà soát, tổng hợp và vận động giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên. Khuyến khích giáo viên lấy chứng chỉ chức danh nghề nghiệp, trình độ Tin học, Ngoại ngữ đủ tiêu chuẩn theo Thông tư Liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV.

Tổ chuyên môn, giáo viên đăng ký chuyên đề, tiết dạy tốt, thực hiện giảng dạy lồng ghép STEM, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo kế hoạch nhà trường.

4. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt tổ chuyên môn theo công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

Sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu cứu bài học, tập trung trao đổi, tháo gỡ những khó khăn và thống nhất những nội dung chính liên quan đến việc dạy học từng môn học, cách thức tổ chức dạy học từng kiểu bài, từng hoạt động, phương pháp, kỹ thuật đánh giá,...

Sinh hoạt tổ chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy. Mỗi giáo viên tích cực, phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Tổ chuyên môn hướng dẫn, giúp đỡ giáo viên mới, thể hiện trong biên bản làm việc cụ thể. Sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử theo quy chế của nhà trường.

5. Hoạt động giúp đỡ giáo viên mới

Xây dựng kế hoạch, có danh sách cụ thể giáo viên hướng dẫn và giáo viên mới để phân công giáo viên giỏi, nòng cốt, có kinh nghiệm giúp đỡ giáo viên mới được tuyển dụng.

Ban Giám hiệu đảm bảo dự giờ 100% giáo viên mới để có hướng giúp đỡ, tạo điều kiện cho giáo viên phát huy năng lực, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng sư phạm trong giảng dạy.

Không phân công giáo viên mới giảng dạy các lớp đầu cấp và cuối cấp.

6. Dự giờ, thăm lớp

Việc dự giờ, thăm lớp được thực hiện với tất cả giáo viên trong nhà trường. Nhằm mục đích giúp đỡ, trao đổi, để nâng cao chất lượng giảng dạy cho giáo viên, không nhằm mục đích đánh giá, xếp loại tiết dạy (ngoại trừ trường hợp thực hiện đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên).

7. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục đảm bảo chất lượng cao, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị

7.1. Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 2037/GDĐT-GDTH ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học, bảo đảm thực hiện CTGDPT cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, tình hình thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; đảm bảo cuối năm, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Thiết kế kế hoạch bài dạy khoa học, thể hiện tinh thần đổi mới, sáng tạo của giáo viên. Khuyến khích giáo viên chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá đã được tập huấn; tránh bám sát sách giáo khoa/sách giáo viên một cách máy móc, rập khuôn; cập nhật các nội dung giáo dục hiện đại, yếu tố thời sự; đặc biệt chú trọng kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức được lĩnh hội. Khuyến khích giáo viên tổ chức tiết học trải nghiệm ngoài nhà trường (các chủ đề/bài học có nội dung phù hợp, đồng thời có kế hoạch tổ chức được hiệu trưởng đồng ý phê duyệt).

Giáo viên đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ

chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất. Tích hợp dạy học các nội dung Giáo dục STEM, Giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh, Giáo dục kỹ năng Công dân số, Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, Giáo dục quyền con người, nội dung về tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước,...

Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn tăng cường dự giờ, thăm lớp, rà soát việc thực hiện nội dung các chuyên đề chuyên môn của nhà trường và giáo viên với tinh thần góp ý, nhằm nắm vững tình hình thực tế từ đó có những hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn phù hợp và kịp thời.

7.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 5

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 5 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, đảm bảo 100% học sinh học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; phần đầu đảm bảo cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn (tiếng Anh lớp 1, 2) theo quy định của CTGDPT; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tiếp tục nghiên cứu, thảo luận CTGDPT trong sinh hoạt chuyên môn định kỳ và đưa vào kế hoạch, nội dung học tập bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân; đảm bảo các điều kiện cần thiết cho việc thực hiện CTGDPT.

Kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt và sáng tạo, xây dựng thống nhất khung chương trình, mang tính mở phân cấp trong tổ chức thực hiện. Xây dựng, sắp xếp các nội dung chương trình theo các chủ đề học tập, tích hợp liên môn; sử dụng kho học liệu điện tử; xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến; dạy học bên ngoài không gian lớp học.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng

sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Thực hiện Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lí trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định Quản lí hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá.

Sau khi thực hiện chương trình chính khoá, nhà trường thực hiện khảo sát, tổng hợp nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện để tổ chức các hoạt động giáo dục theo nhu cầu, sở thích của học sinh, xây dựng kế hoạch thời gian thực hiện phù hợp với kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học, hoạt động giáo dục và điều kiện cụ thể của nhà trường. Công bố kế hoạch tổ chức Chương trình nhà trường sau khi được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt đến cha mẹ học sinh, thực hiện trên tinh thần thoả thuận; có các giải pháp tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục linh hoạt, đa dạng, đáp ứng được yêu cầu dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của CTGDPT.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, ...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

7.3. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học

7.3.1. Dạy học tiếng Anh

Thực hiện theo Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

Trường tổ chức dạy cho 100% học sinh học tiếng Anh với 3 loại hình tiếng Anh trong năm học 2024-2025 gồm:

Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh Quốc và Việt Nam do Công ty Cổ phần Quản lý Giáo dục và Đầu tư IMG triển khai chương trình hợp tác dạy tiếng Anh tích hợp cho học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 (10 lớp).

Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 do giáo viên tiếng Anh nhà trường giảng dạy.

Tiếng Anh tăng cường có 2 tiết học với giáo viên bản ngữ do Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo MERCURY (Trung tâm Anh ngữ Sao Thủy) phối hợp triển khai chương trình hợp tác dạy tiếng Anh bản ngữ cho học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5.

* Đối với lớp 1 và lớp 2:

Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn nâng cao đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn 2847/GDĐT-TH ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành. Bảo đảm tính liên thông với nội dung thực hiện bắt buộc ở lớp 3; thời lượng học phù hợp với hình thức học làm quen, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập nhưng không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

Căn cứ theo nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, nhà trường tổ chức thực hiện Chương trình môn tiếng Anh tự chọn với 4 tiết/ tuần gồm: tự chọn 2 tiết/tuần đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Bên cạnh đó dạy 2 tiết/ tuần với giáo viên người nước ngoài.

Tài liệu lớp 1, 2, 3, 4, 5 sử dụng giáo trình Family and Friends và tài liệu bổ trợ đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định. Tiếng Anh tích hợp tài liệu, SGK của công ty IMG.

* Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:

Tổ chức dạy học môn tiếng Anh cho 100% học sinh của trường theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học bắt buộc theo CTGDPT cấp tiểu học từ lớp 3.

Thực hiện theo quy định của chương trình với thời lượng 140 tiết học/năm, tương đương 04 tiết/tuần; bên cạnh đó trường tổ chức dạy học tăng cường 2 tiết học với giáo viên người nước ngoài theo nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh trên cơ sở bằng hình thức xã hội hóa và không gây quá tải cho học sinh.

Khi thực hiện tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc là môn tiếng Anh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, giáo viên Tiếng Anh của Tổ Bộ môn tham mưu nhà trường đề xuất biện pháp thực hiện bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế trong việc nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh theo CTGDPT. Tăng cường trang bị các tài liệu, học liệu tham khảo cho thư viện nhà trường để hỗ trợ giáo viên và học sinh trong tổ chức các hoạt động dạy học ngoại ngữ.

Việc sử dụng giáo viên người nước ngoài dạy môn tiếng Anh thực hiện theo Công văn số 4371/SGDĐT-GDTH ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện liên kết tổ chức hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục tiểu học từ năm học 2023-2024.

Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học. Khuyến khích học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo tại công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức tiết dạy “Open house” 1 lần/năm học.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kì có đủ cả bốn kĩ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định. Thực hiện theo Phụ lục 8 của Công văn 4567/SGDĐT-GDTH.

Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế gồm các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế PTE của tập đoàn Pearson Edexcel-Anh Quốc, Viện khảo thí Hoa Kỳ ETS (Toefl Primary) và hội đồng khảo thí Đại học Cambridge (Starters, Movers, Flyers).

7.3.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kĩ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030” theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; kế hoạch số 2751/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng môn Tin học và Công nghệ cấp Tiểu học cho cán bộ quản lí và giáo viên năm 2021; tổ chức dạy học tin học ở tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 2057/SGDĐT-GDTH về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học. Thực hiện dạy Tin học theo chuẩn quốc tế theo nhu cầu học sinh, phù hợp quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

Đối với lớp 1, lớp 2: Tiếp tục tổ chức hoạt động giáo dục làm quen với công nghệ thông tin, sử dụng tài liệu do Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định với thời lượng 2 tiết/tuần nhằm tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học qua đó giáo dục kĩ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (Lưu ý: học sinh lớp 1 bắt đầu làm quen môn Tin học giai đoạn Học kỳ II khi có giáo viên dạy).

Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Tổ chức dạy Tin học bắt buộc 1 tiết/tuần cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo quy định của Chương trình GDPT 2018, sử dụng SGK, tài liệu Tin học lớp 3, lớp 4 và lớp 5 được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định trong danh mục sách giáo khoa và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định cho phép sử dụng tại các trường trên địa bàn Thành phố. Giáo viên giảng dạy tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo CTGDPT 2018.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kĩ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT đối với các khối lớp. Tổ chức

tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo CTGDPT 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện các giải pháp phù hợp tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học, đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, đào sâu, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển tư duy khoa học máy tính, các năng lực đặc thù: năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ và năng lực tin học cho học sinh tiểu học.

Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học tại đơn vị.

7.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo chương trình phổ thông 2018

Cán bộ quản lý chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo CTGDPT phù hợp với đặc thù của môn học, lớp học.

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20 tháng 7 năm 2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm được thể hiện cụ thể trong kế hoạch bài dạy phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Tài liệu dạy học giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 trong hoạt động trải nghiệm và các môn học khác được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học, phù hợp với thực tiễn của địa phương theo quy định của CTGDPT và SGK được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lý lớp 4 và lớp 5. Tài liệu bảo đảm tính chính xác, khoa học, hiện đại quy định tại Điều 3 Thông tư số 33/2020/TT-BGDĐT; tham gia đóng góp ý kiến về tài liệu giáo dục địa phương lớp 5 theo quy định.

Giáo viên chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kỳ trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác, kết hợp dạy học dự án. Những câu hỏi luôn có tính mở, không áp đặt mà giúp học sinh suy nghĩ, tối ưu hoá vốn sống và trải nghiệm cá nhân để giải quyết nhiệm vụ học tập; học sinh được thực làm, được trực tiếp trao đổi và chia sẻ, được trải nghiệm và giao tiếp,... Hình ảnh, nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn và luôn gợi dẫn các em tiếp tục khám phá nhiều hơn những vẻ đẹp của quê hương, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

7.5. Triển khai giáo dục STEM

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, thúc đẩy triển khai giáo dục về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong chương trình giáo dục phổ thông; Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1910/SGDDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo công văn số 909/BGDDĐT-GDTH của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM; hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định; đồng thời cập nhật các chủ đề STEM đã thực hiện lên hệ thống học liệu điện tử của đơn vị để mở rộng, chia sẻ cho các giáo viên trong và ngoài nhà trường. Khuyến khích sử dụng các nguồn tài nguyên số hỗ trợ, thí nghiệm ảo, mô phỏng, phần mềm, có thể dễ dàng truy cập sử dụng trong và ngoài lớp học để giúp học sinh chủ động trong học tập.

Giáo dục STEM (Bài học Stem; Hoạt động trải nghiệm Stem; Làm quen Stem nghiên cứu khoa học, kỹ thuật). Tổ chuyên môn duy trì sinh hoạt, tập huấn giáo viên thực hiện giáo dục STEM trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn cũng như thông tin kết nối thường xuyên, duy trì niềm đam mê nghiên cứu tích hợp STEM vào các môn học trong các nhóm sinh hoạt chuyên môn của giáo viên. Thúc đẩy giáo dục các môn học STEM (toán, tự nhiên và xã hội, khoa học, tin học và công nghệ) theo phương thức giáo dục tích hợp, phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Phát huy toàn diện, năng lực, sở thích, năng khiếu của học sinh, tôn trọng sự sáng tạo của từng cá nhân; hình thành kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm cho học sinh tiểu học.

Giáo viên thực hiện dạy học Bài học STEM bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với từng môn học kết nối hoạt động giáo dục STEM. Nhà trường phối hợp với đối tác (công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục KDI) tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM 1 tiết/tuần ở các lớp theo nhu cầu của học sinh và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh trên cơ sở bằng hình thức xã hội hóa và không gây quá tải cho học sinh nhằm giúp học sinh làm quen với công nghệ, khoa học, kỹ thuật.

Trang trí trường, lớp học theo chương trình mới (thay thế các bảng biểu bằng các nội dung mới của chương trình); mang STEM đến gần và thường xuyên với học sinh bằng cách thiết kế KHÔNG GIAN SÁNG TẠO STEM (trong khuôn viên trường); GÓC SÁNG TẠO STEM (trong các lớp học)...

Đánh giá học sinh trong Bài học STEM được thực hiện như quy định về kiểm tra, đánh giá theo CTGDPT cấp tiểu học. Coi trọng đánh giá quá trình (đánh giá thường xuyên), động viên sự tiến bộ của học sinh. Tổ chức đánh giá năng lực học sinh qua sản phẩm làm được giúp học sinh phát triển năng lực, phẩm chất, nâng cao chất lượng dạy học theo mục tiêu của CTGDPT.

7.6. Thực hiện các nội dung tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, các nội dung về Bác Hồ, quyền con người, an ninh quốc phòng, tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước, ...

Thực hiện Quyết định số 4246/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Phê duyệt tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn học (Đạo đức, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm).

Thực hiện giáo dục tích hợp các nội dung về Bác Hồ, sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội theo kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021. Thực hiện Công văn số 855/SGDĐT-VP ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc tiếp tục sinh hoạt chào cờ đầu tuần kết hợp kể chuyện về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thực hiện Công văn số 7109/BGDĐT-GDTH ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hội nghị tập huấn hướng dẫn tích hợp nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học kèm theo tài liệu hướng dẫn của Vụ Giáo dục tiểu học Bộ giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học.

Thực hiện Quyết định số 4670/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc phê duyệt Tài liệu hướng dẫn tổ chức dạy và học về tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước đối với cấp tiểu học.

Giáo viên xây dựng nội dung tích hợp trong kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; vận dụng đa dạng phương pháp, hình thức dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, kho học liệu số phù hợp giáo dục học sinh đạt hiệu quả, thiết thực.

8. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

8.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới

phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tích tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; khuyến khích giáo viên tổ chức tiết học ngoài nhà trường (các chủ đề/bài học có nội dung phù hợp, đồng thời có kế hoạch tổ chức được hiệu trưởng đồng ý phê duyệt), thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh trong giờ dạy nhằm tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực, phẩm chất toàn diện, phù hợp điều kiện thực tiễn. Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

-Tiếp tục áp dụng dạy học theo các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như: Bàn tay nặn bột; kỹ thuật khăn phủ bàn, kỹ thuật mảnh ghép, lớp học đảo ngược,...; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch; GV lồng ghép Học thông qua Chơi trong tổ chức hoạt động dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục; tiếp tục đổi mới hình thức dạy học phù hợp với điều kiện thực tiễn và đối tượng học sinh. Xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề. Chú trọng giáo dục phẩm chất, kỹ năng để hội nhập cho học sinh. Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp ngay từ cấp tiểu học. Đẩy mạnh việc học sinh tiểu học nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm. Mỗi giáo viên thực hiện 01 tiết dạy ngoài lớp học; tổ chuyên môn 4, 5 đăng kí 01 tiết dạy học dự án/ 1 học kì.

Tiếp tục triển khai thực hiện các chuyên đề, mô hình thí điểm dạy học mà Thành phố đã triển khai trong các năm qua.

Giáo viên chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng đa dạng các hình thức dạy học đã được tập huấn; tránh bám sát sách giáo viên, sách giáo khoa một cách máy móc, rập khuôn; cập nhật các nội dung giáo dục hiện đại, yếu tố thời sự; đặc biệt chú trọng kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức lĩnh hội.

8.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; Thực hiện đánh giá học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của CTGDPT cấp tiểu học.

Nhà trường thường xuyên tập huấn, hướng dẫn về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; thực hiện ma trận trước, sau đó mới biên soạn đề kiểm tra định kì cho các môn học theo CTGDPT; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kì đối với các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 theo hướng tiếp cận phát triển năng lực HS. Định kì sau mỗi đợt kiểm tra, Phó hiệu trưởng tổ chức nhận xét đề kiểm tra nhằm phát huy những ưu điểm và rút kinh nghiệm, khắc phục những mặt còn tồn tại.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì, xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu

hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì đối với các môn học có bài kiểm tra định kì. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện đánh giá thường xuyên và định kì môn học theo quy định; khuyến khích giáo viên bổ sung câu hỏi, bài tập mức độ 3 trong các bài dạy để phát triển năng lực của học sinh; có kế hoạch triển lãm, giới thiệu sản phẩm học tập của học sinh.

Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét tập vở, sản phẩm của HS; thông tin trao đổi với cha mẹ HS, thư khen...), có biện pháp giúp đỡ, động viên HS trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời thúc đẩy sự tiến bộ của HS. GV thực hiện lưu trữ minh chứng đánh giá thường xuyên với các hình thức phù hợp. Kết quả đánh giá thường xuyên được tổng hợp từ đánh giá của GV các môn học khác, từ bản thân HS được đánh giá và từ các bạn khác trong tổ, trong lớp hoặc đánh giá của cha mẹ HS. Ngoài ra, kết quả được ghi nhận thông qua tình huống dạy học trong thực tế, sử dụng các câu hỏi (trả lời nói hoặc viết), quan sát học sinh trong quá trình giải quyết vấn đề (bảng kiểm theo các tiêu chí đã xác định), đánh giá qua các sản phẩm thực hành của HS.

Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 (nếu có) làm cơ sở để đánh giá năng lực, phẩm chất của HS, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá HS khi thực hiện CTGDPT.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của HS để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến HS và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

Triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số đối với cấp tiểu học tại đơn vị theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

9. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

9.1. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường; Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo Phòng GDĐT, UBND huyện về việc phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh lớp 1 của nhà trường; thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn trường.

Xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Tăng cường chất lượng công tác chủ nhiệm lớp. Mỗi giáo viên chủ nhiệm xác định phổ cập giáo dục là nhiệm vụ quan trọng, là trách nhiệm của nhà trường giúp Chính quyền địa phương hoàn thành phổ cập trên địa bàn.

Thực hiện đúng kế hoạch tuyển sinh lớp 1. Tổ chức tốt các kỳ kiểm tra định kỳ, đảm bảo duy trì và phát triển chất lượng giáo dục của nhà trường.

Phối hợp với chính quyền địa phương huy động trẻ có nguy cơ bỏ học ra lớp, phối hợp với cha mẹ học sinh theo dõi việc học tập của con em ở nhà, hạn chế học sinh lưu ban bỏ học.

9.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Trường chủ động xây dựng kế hoạch tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị năm học 2024-2025 và tổ chức thực hiện theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. Đăng ký đánh giá kiểm định chất lượng lần 2 vào tháng 02 năm 2025.

Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, phân công nhân sự thực hiện, đẩy mạnh công tác tự đánh giá của đơn vị, rà soát từng tiêu chí với các minh chứng để đăng ký đánh giá ngoài về kiểm định chất lượng giáo dục.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, thực hiện giảm sĩ số học sinh nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

9.3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Cử giáo viên tham gia bồi dưỡng giáo viên về công tác dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có). Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu phần mềm dạy học phù hợp. Giáo viên tích cực tự làm đồ dùng dạy học, chú trọng tái sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương.

Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

Thực hiện chế độ miễn giảm cho học sinh diện xóa đói giảm nghèo, diện chính sách và học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

10. Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường. Tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô

hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương.

Tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt phù hợp đặc điểm đối tượng học sinh đáp ứng CTGDPT cấp tiểu học với hình thức tổ chức dạy học/ giáo dục đáp ứng năng khiếu, nhu cầu, sở thích phù hợp từng đối tượng học sinh bao gồm những học sinh có sự tương đồng về năng lực học tập, năng khiếu, sở thích,... được tổ chức, hướng dẫn thực hiện những nhiệm vụ học tập và giáo dục nói chung để có thể phát huy tối đa năng lực của mỗi cá nhân. Các hoạt động giáo dục được thực hiện bằng các chuyên đề dạy học gắn với thực tiễn cuộc sống, thay đổi không gian lớp học ngoài nhà trường; tại các câu lạc bộ/nhóm/lớp dành cho học sinh yêu thích môn học; dành cho học sinh yêu thích các hoạt động thể thao, nghệ thuật, hoặc dành riêng cho HS cần được củng cố kiến thức để đáp ứng yêu cầu của chương trình; những học sinh cần tư vấn tâm lý; hỗ trợ đặc biệt,... Học sinh được hướng dẫn theo tinh thần tự học, sáng tạo, thông minh và có tư duy tốt sẽ được tổ chức các hoạt động phát huy hết các khả năng của từng học sinh. Phát hiện kịp thời và bồi dưỡng, giúp học sinh phát triển năng khiếu; tổ chức phụ đạo cho học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

11. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

11.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM về Triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung CTGDPT được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

Giáo viên Tin học tiếp tục nghiên cứu đề xuất xây dựng nền tảng số, dạy học trực tuyến (e-learning). Sử dụng hệ thống nền tảng quản lý dạy học trực tuyến của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng (Hệ thống LMS) nhằm kết hợp hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường. Số hoá học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài

giảng - bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện CTGDPT. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong đổi mới công tác giảng dạy.

Tiếp tục triển khai thực hiện đề án xây dựng hệ thống Thư viện điện tử tiên tiến, hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin. Xây dựng hệ thống quản lý thư viện nhà trường tiểu học hỗ trợ công tác quản lý, đánh giá kiểm tra, công nhận danh hiệu thư viện, kết nối chặt chẽ dữ liệu cơ sở vật chất của các trường vào dữ liệu gốc của thành phố. Hệ thống phục vụ chặt chẽ cho việc quản lý hoạt động thư viện, kiểm tra, đánh giá thư viện, phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục về các tiêu chí liên quan đến thư viện. Xây dựng trung tâm dữ liệu thư viện số, từng bước kết nối liên thông hệ thống thư viện số, hỗ trợ giáo viên, học sinh chủ động về phương thức tìm kiếm thông tin, dữ liệu học tập, tham khảo, nghiên cứu. Từng bước xây dựng hệ thống sách điện tử.

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4147/GDDT-TH ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về sử dụng hồ sơ số sách điện tử. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nội dung chuyển đổi số: ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, phần mềm quản lý hồ sơ giáo viên và kết quả giáo dục và học tập của học sinh, Sổ liên lạc điện tử, sổ chủ nhiệm, kế hoạch bài dạy,... và nghiên cứu ứng dụng Thư viện số.

11.2. Thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy

Thực hiện Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học.

Giáo viên tích hợp đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giáo viên tham khảo thêm nguồn học liệu tại địa chỉ <https://congdansotieuhoc.edu.vn/thu-vien-tai-lieu>

11.3. Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

Thực hiện kế hoạch số 3632/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM về Triển khai thí điểm Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh đối với học sinh lớp 1 năm 2023-2024 và những năm tiếp theo đối với lớp 2, 3, 4, 5.

Thực hiện Quy chế tạm thời quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và Hướng dẫn quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo.

Giáo viên chủ nhiệm các lớp thực hiện rà soát, đảm bảo 100% học sinh lớp 1 được cấp Mã định danh cá nhân và cập nhật đầy đủ Mã số định danh, thông tin

của học sinh toàn trường vào Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhà trường sử dụng phần mềm quản lý giáo dục từ trực cơ sở dữ liệu chung của ngành để quản lý hồ sơ học sinh, hồ sơ giáo viên đáp ứng tiêu chí ”đúng, đủ, sạch, sống”, xác thực định danh công dân điện tử của cơ sở dữ liệu dân cư, sử dụng phần mềm quản lý nhà trường có chức năng quản lý học bạ số.

12. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Khuyến khích sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội,... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; thực hiện liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật.

13. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Tích cực thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới CTGDPT, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung chương trình các khối lớp. Đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện CTGDPT để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Ban biên tập trang Thông tin điện tử của đơn vị thường xuyên viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện CTGDPT, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trong nhà trường,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng.

14. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trường học và công khai

Thực hiện nghiêm túc Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 về Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 Quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập. Rà soát, xây dựng Quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo.

Thực hiện đúng quy trình xây dựng văn bản, tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát để phát huy trí tuệ tập thể, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Công khai, minh bạch những nội dung hoạt động của trường, chú trọng xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế chuyên môn, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, quy chế phối hợp giữa lãnh đạo nhà trường với ban chấp hành công đoàn.

Cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo hướng dẫn Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; công khai định kỳ kết quả kiểm tra, đánh giá thực hiện Nghị quyết hội nghị Công chức Viên chức Người lao động. Hiệu trưởng tiếp nhận, giải quyết kịp thời ý kiến đóng góp của công chức viên chức người lao động, được ghi đầy đủ trong biên bản, nghị quyết. Xây dựng mối quan hệ thân thiện, hợp tác trong các thành viên của nhà trường. Tổ chức

hội nghị đối thoại với người lao động 02 lần/ năm; đối thoại với học sinh 01 đến 02 lần/năm; đối thoại với cha mẹ học sinh 02 đến 03 lần/năm.

Thực hiện tốt Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Công khai chất lượng giáo dục bằng nhiều hình thức đến cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội để tạo niềm tin cho cộng đồng về giáo dục của nhà trường. Mời cha mẹ học sinh đến tham dự các tiết học, tham gia công tác xã hội hóa và cùng giám sát các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ngoài nhà trường, công tác bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm,...

15. Công tác thi đua

Trường phối hợp với Công đoàn xây dựng nội dung phong trào thi đua yêu nước, đảm bảo tính khoa học, thực tiễn và khả thi. Thực hiện phong trào nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đồng bộ với việc đăng ký thi đua của từng cá nhân. Rà soát các danh hiệu thi đua đã đạt được để thực hiện đăng ký thi đua năm học 2024-2025. Theo dõi việc thực hiện các phong trào thi đua, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể đạt thành tích trong các phong trào thi đua.

Thực hiện xét và công nhận kết quả thi đua Học kỳ I và cuối năm nghiêm túc, công khai, thực hiện hồ sơ thi đua kịp thời, đúng quy định.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

Xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các Hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng kỷ luật, Hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tham gia quá trình tuyển dụng, chuyển chuyên, sắp xếp giáo viên; tổ chức các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỷ luật, khen thưởng học sinh; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và các đối tượng khác trên địa bàn trường phụ trách.

Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

Giao nhiệm vụ cho các Phó hiệu trưởng, các tổ trưởng, Giáo viên nghiên cứu xây dựng “Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục” (Phụ lục 2) và “Kế hoạch bài dạy” (Phụ lục 3) đảm bảo về thời gian và chất lượng theo hướng dẫn của Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục, kịp thời điều chỉnh khi phát sinh; ký duyệt kế hoạch của Tổ chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, liên kết với các công ty trong việc giảng dạy tiếng Anh, Kỹ năng sống, Giáo dục STEM.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

Thực hiện giảng dạy số tiết nghĩa vụ theo quy định: 2 tiết/tuần.

2. Phó Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

Đề xuất bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học.

Chỉ đạo, đôn đốc các tổ chuyên môn hoàn thành kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo về thời gian và nội dung. Tổ chức các chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Duyệt các kế hoạch của tổ chuyên môn trước khi trình hiệu trưởng ký duyệt.

Chỉ đạo giáo viên hoàn thành kế hoạch của lớp mình chủ nhiệm, môn mình phụ trách, ký duyệt kế hoạch của giáo viên toàn trường.

Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện, báo cáo kịp thời đến hiệu trưởng khi có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh.

Thực hiện giảng dạy số tiết nghĩa vụ theo quy định: 4 tiết/tuần.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

Triển khai kế hoạch giáo dục Nhà trường đến từng thành viên trong tổ chuyên môn. Phân công các thành viên trong tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục, hoạt động giáo dục môn học được phân công phụ trách.

Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và giải trình kế hoạch dạy học các môn học theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và năm học.

Tổ chức họp tổ chuyên môn, thống nhất kế hoạch, trình Hiệu trưởng phê duyệt và đưa vào thực hiện.

Chỉ đạo, giám sát, phê duyệt kế hoạch của giáo viên trong tổ đảm bảo về mặt thời gian và chất lượng của kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện giám sát chặt chẽ, điều chỉnh bổ sung kịp thời kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục.

4. Tổng phụ trách Đội

Nghiên cứu kế hoạch giáo dục nhà trường để xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động sau giờ học chính khóa xuyên suốt năm học.

Dự kiến nguồn kinh phí cho các các hoạt động tập thể, hoạt động sau giờ học chính khóa để huy động xã hội hóa giáo dục.

5. Giáo viên chủ nhiệm

Đảm bảo thực hiện tốt quy chế chuyên môn, nội quy nhà trường; đảm bảo ngày giờ công có chất lượng; có tinh thần đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp.

Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục theo sự phân công của Tổ trưởng chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục trình Tổ trưởng và Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn phê duyệt trước ngày 20/8 hàng năm.

Nghiên cứu chương trình, kế hoạch để xây dựng kế hoạch bài dạy đạt hiệu quả, phát huy năng lực phẩm chất học sinh.

Đảm bảo chất lượng giáo dục cuối năm học.

Kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng Thông tư 27.

Tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động sau giờ học chính khóa cùng học sinh của lớp mình chủ nhiệm.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Đảm bảo thực hiện tốt quy chế chuyên môn, nội quy nhà trường; đảm bảo ngày giờ công có chất lượng; có tinh thần đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp.

Đảm bảo chất lượng giáo dục cuối năm học; phối hợp tốt GVCN trong công tác giảng dạy.

Kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng Thông tư 27.

Tham gia các hội thi phong trào do ngành tổ chức (tiếng Anh, Tin học, TDTT,...).

7. Nhân viên

7.1. Văn thư – Học vụ

Nắm vững các văn bản, phân loại hệ thống hóa giúp hiệu trưởng chỉ đạo việc triển khai các văn bản. Ghi sổ theo dõi, tiến hành đóng dấu công văn đến và trình Hiệu trưởng xử lý và tiến hành chuyển văn bản theo chỉ đạo.

Tham mưu với hiệu trưởng về các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Xử lý các thông tin, báo cáo thường xuyên với hiệu trưởng về các hoạt động diễn ra trong ngày. Lưu các công văn đi, đến theo đúng quy định. Cập nhật văn bản đến - đi hằng ngày và nhân bản gửi tổ trưởng, giáo viên các văn bản hướng dẫn thực hiện giảng dạy theo chỉ đạo của Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện cập nhật học sinh chuyển đi - chuyển đến theo phân công của Hiệu trưởng.

Thực hiện cập nhật dữ liệu trên cổng thông tin điện tử và báo cáo cuối năm.

7.2. Y tế

Xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe cho học sinh trong trường và tổ chức thực hiện kế hoạch.

Cung cấp các tài liệu liên quan đến công tác giảng dạy nha học đường, chăm sóc sức khỏe học sinh, bảng biểu cân đo,.. cho giáo viên.

Bảo đảm an toàn cho học sinh trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường; tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho học sinh, đảm bảo không để xảy ra ngộ độc đối với học sinh.

Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh các phương án phòng chống dịch bệnh tại trường.

Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nâng cao chất lượng công việc.

7.3. Thư viện

Cập nhật và lưu trữ đầy đủ hồ sơ về hoạt động thư viện.

Sắp xếp ngăn nắp các loại sách, báo, tài liệu; đề xuất thanh lý các loại sách, tài liệu hư hỏng; bổ sung sách, báo, tài liệu để phục vụ tốt cho CB-GV-NV và học sinh.

Chủ động tổ chức tốt các hoạt động, các chuyên đề của thư viện cho học sinh đạt hiệu quả cấp trường, huyện.

Tổ chức cho học sinh đọc sách tại thư viện và cho mượn đọc tại lớp. Phối hợp thư viện Khoa học Tổng hợp thành phố tổ chức các tiết học thư viện, Stem cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch trang bị, bổ sung sách giáo khoa phục vụ cho Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

7.4. Thiết bị

Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa và sử dụng thiết bị, thanh lý thiết bị không còn sử dụng theo đúng quy định.

Quản lý thiết bị dạy học, hướng dẫn giáo viên, học sinh sử dụng thiết bị.

Hỗ trợ giáo viên, hướng dẫn học sinh thực hiện các tiết thực hành, ứng dụng công nghệ thông tin.

Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung trang thiết bị phục vụ cho Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

7.5. Kế toán

Tham mưu Hiệu trưởng, xây dựng kế hoạch thu chi tài chính trong nhà trường.

Kiểm tra và hoàn thiện chứng từ thu chi tài chính trình hiệu trưởng phê duyệt.

Quyết toán rõ ràng, minh bạch theo đúng luật tài chính.

Thực hiện báo cáo công khai tài chính theo quy định, thống kê báo cáo về CSVC theo các mẫu báo cáo của ngành.

Thực hiện phụ trách tiền lương, phụ cấp, các khoản thu của học sinh (qua thẻ) và các khoản phụ cấp lương, bảo hiểm đúng theo quy định.

7.6. Thủ quỹ

Thu, chi và quản lý các loại quỹ, cùng kế toán tham mưu các khoản thu, chi để cân đối tài chính trong năm, cùng kế toán công khai tài chính trong nhà trường.

Thực hiện thu qua thẻ SSC, thực hiện trường học không tiền mặt.

7.7. Công nghệ thông tin

Quản lý trang Web của đơn vị, đưa tin, bài viết lên trang thông tin của đơn vị.

Đưa bài giảng lên kho học liệu ngành. Quản lý học sinh chuyển đi - chuyển đến.

Quản lý hồ sơ VC của CBQL-GVNV nhà trường.

7.8. Bảo vệ - phục vụ

Làm việc theo nội quy và qui định của trường, bảo vệ làm việc 24/24 giờ (trực theo ca đã sắp xếp trong tổ bảo vệ có sự phê duyệt và giám sát của Ban giám hiệu).

Làm tốt những công việc đảm nhận khác do hiệu trưởng phân công...

Thường xuyên tham mưu với hiệu trưởng về công tác an ninh trật tự trường học, phòng cháy chữa cháy...

Quản lý tài sản của trường; bảo vệ xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh, khách trong nhà trường vào giờ hành chính; sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất của trường. Trực và đóng cổng đúng theo nội quy và quy định của nhà trường. Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường. Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Giữ gìn vệ sinh môi trường Xanh – sạch – đẹp – an toàn. Vệ sinh sạch sẽ trong khuôn viên nhà trường, cổng trường, nhà vệ sinh.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi năm học 2024-2025, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- CBQL đơn vị;
- Tổ trưởng CM;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Cao Minh Hải Bằng

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Ngày tháng 9 năm 2024

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

LỊCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2024-2025

Tháng	Nội dung chính	
8/2024	<i>Chuyên môn</i>	- Tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên lớp 5; - Bồi dưỡng chuyên môn hè 2024;
	<i>Quản lý, hoạt động giáo dục</i>	- Hội nghị tổng kết năm học 2023-2024 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025; Tuyên dương Giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp thành phố năm học 2023-2024; - Phòng GDĐT nắm tình hình đầu năm học, và công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 ở lớp 5 với các môn tiếng Anh, tin học; - Kiểm tra, nắm tình hình sau tuyển sinh lớp 1; - Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025; - Phòng GDĐT hướng dẫn chuyên môn giáo dục tiểu học 2024-2025; hướng dẫn đầu năm học; thực hiện thời khóa biểu, tổ chức học 2 buổi/ngày ở các trường tiểu học; hướng dẫn chuyên môn tiếng Anh và các ngoại ngữ khác; - Xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5; - Kiểm tra phòng máy tính đủ cho học sinh học Tin học, ngoại ngữ;
9/2024	<i>Chuyên môn</i>	- Dự giờ thăm lớp đầu năm; - Sở GDĐT xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán – Cụm 1, 2, 3, 4 (Cả năm) - Sở GDĐT tập huấn Học thông qua Chơi (giai đoạn mở rộng). - Tổ chức chuyên đề cấp trường.
	<i>Quản lý, hoạt động giáo dục</i>	- Sở, Phòng GDĐT Kiểm tra hoạt động của các trường trong việc phối hợp thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường, hồ sơ cung cấp giáo viên bản ngữ; - Khai giảng năm học 2024-2025; - Tổng hợp thống kê số liệu đầu năm học tại cổng CSDL, học sinh cập nhật mã định danh; - Sở GDĐT xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh lớp 3; Kế hoạch tổ chức ngày hội “Em yêu Tiếng Việt”; Hội thi Tài năng tin học cấp thành phố lần thứ 10; Kế hoạch tổ chức giải Lê Quý Đôn trên Ấn phẩm Nhi Đồng; - Sở, Phòng GDĐT Kiểm tra công tác cơ sở vật chất, thư viện, thiết bị, an toàn trường học, môi trường, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bán trú, trang trí trường lớp, trang bị và đầu tư cho thư viện, thiết bị, kế hoạch tổ chức giáo dục STEM tại các trường; - Kiểm tra hoạt động giáo dục kỹ năng sống, các loại hình hoạt động câu lạc bộ trong nhà trường tiểu học; - Triển khai xây dựng bài giảng số, chuẩn bị triển khai thí điểm xây dựng thời khóa biểu theo hướng 25% số tiết học được tổ chức trực tuyến;

Tháng	Nội dung chính	
		- Hoàn tất công tác cập nhật dữ liệu năm học 2024-2025 trên hệ thống bảo đảm chính xác, đầy đủ.
10/2024	Chuyên môn	- Sở GDĐT tổ chức <i>Chuyên đề Dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá môn Toán lớp 5 theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (Cụm 2)</i> - Sở GDĐT tổ chức <i>Chuyên đề tiếng Anh tiểu học cấp TP (cụm 1)</i> - Sở GDĐT tổ chức <i>Chuyên đề “Dạy học Công nghệ 5 theo định hướng phát triển năng lực” (Cụm 4)</i> - Sở GDĐT tổ chức <i>Chuyên đề Dạy đọc cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực (cụm 3).</i> - Kiểm tra định kì giữa học kì 1 lớp 4, 5; - Sinh hoạt chuyên môn liên trường (liên quận, huyện) – Cụm 4 - Triển khai hoạt động Giáo dục An toàn giao thông; - Tổ chức chuyên đề cấp trường.
	Quản lí, hoạt động giáo dục	- Sở, Phòng GDĐT nắm tình hình tổ chức các hoạt động giáo dục kĩ năng sống trong nhà trường, các mô hình hoạt động câu lạc bộ; - Xét chọn giải Võ Trường Toản; - Sở, Phòng GDĐT kiểm tra chuyên môn, việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của các đơn vị; thăm lớp, dự giờ; - Sở, Phòng GDĐT đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với lớp 5; - Sở, GDĐT tập huấn Giáo dục hoà nhập tại các quận, huyện theo kế hoạch.
11/2024	Chuyên môn	- Sở GDĐT tổ chức <i>Chuyên đề Dạy viết cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực (cụm 2).</i> - Sở GDĐT tổ chức <i>Chuyên đề tiếng Anh tiểu học cấp TP (cụm chuyên môn 3)</i> - Sở GDĐT tổ chức <i>Chuyên đề “Tập huấn kỹ năng hỗ trợ giáo dục hoà nhập” (Cụm 1)</i> - Nhận xét đề kiểm tra định kì giữa kì 1 lớp 4, 5; - Hướng dẫn kiểm tra định kì cuối kì 1; - Tổ chức chuyên đề cấp trường.
	Quản lí, hoạt động giáo dục	- Sở GDĐT tổ chức <i>Tổ chức Ngày hội “Em yêu tiếng Việt” cấp Thành phố.</i> - Sở, Phòng GDĐT đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018; - Sở GDĐT tổ chức thanh tra các quận, huyện theo kế hoạch Kiểm tra chuyên môn các Phòng GD&ĐT, dự giờ giáo viên trường tiểu học;

Tháng	Nội dung chính	
		- Sở, Phòng GDĐT tổ chức kiểm tra việc triển khai và thực hiện chuyên đề; tham dự các chuyên đề xây dựng kế hoạch dạy học của các đơn vị.
12/2024	<i>Chuyên môn</i>	- Sở GDĐT tổ chức <i>Chuyên đề Dạy nói và nghe cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực (cụm 4)</i> . - Kiểm tra định kì cuối kì 1; - Rút kinh nghiệm việc soạn đề kiểm tra học kì 1, đặc biệt ở khối lớp 5; - Tổ chức chuyên đề cấp trường.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	- Sở, Phòng GDĐT tổ chức kiểm tra Phổ cập giáo dục tiểu học – đúng độ tuổi; - Rà soát thống kê kì giữa năm trên cổng CSDL; - Thu thập báo cáo hoạt động và số liệu sơ kết học kì 1. - Kiểm tra việc thực hiện đánh giá HS theo thông tư 27; - Kiểm tra việc lập kế hoạch cá nhân các trường có học sinh khuyết tật học hòa nhập; - Sở, Phòng GDĐT đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018.
01/2025	<i>Chuyên môn</i>	- Sở GDĐT tổ chức <i>Sinh hoạt chuyên môn liên trường (liên quận, huyện) – Cụm 3</i> . - Vào chương trình học kì 2; - Tổ chức chuyên đề cấp trường.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	- Sở, Phòng GDĐT tổ chức kiểm tra thực hiện Chương trình tích hợp; - Hoàn thành thống kê số liệu; - Sơ kết học kì 1 năm học 2024 - 2025; - Sở, Phòng GDĐT tổ chức đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018.
02/2025	<i>Chuyên môn</i>	- Sở GDĐT tổ chức <i>Chuyên đề tiếng Anh tiểu học cấp TP (cụm chuyên môn 2)</i> - Sở GDĐT tổ chức <i>Sinh hoạt chuyên môn liên trường (liên quận, huyện) – Cụm 2</i> . - Chuẩn bị khảo sát học sinh lớp 3 thành phố; - Tổ chức chuyên đề cấp trường.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	- Kiểm tra chuyên môn, kiểm tra chương trình giáo dục môi trường và an toàn trường học, việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; - Sở GDĐT tổ chức đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018.
3/2025	<i>Chuyên môn</i>	- Sở GDĐT tổ chức <i>Chuyên đề Dạy từ và câu cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực (cụm 1)</i> . - Sở GDĐT tổ chức <i>Chuyên đề tiếng Anh tiểu học cấp TP (cụm 4)</i>

Tháng	Nội dung chính	
		- Kiểm tra định kỳ giữa kì 2 lớp 4, 5; - Thực hiện các hội thi cấp trường, quận /huyện; - Sở, Phòng GDĐT tổ chức kiểm tra, dự giờ các đơn vị triển khai dạy bổ trợ tiếng Anh phần mềm/tài liệu tiếng Anh Toán/ Khoa; - Tổ chức chuyên đề cấp trường.
	Quản lí, hoạt động giáo dục	- Khảo sát học sinh lớp 3 thành phố; - Chuẩn bị cho Hội giao lưu An toàn giao thông (quốc gia); - Sở, Phòng GDĐT tổ chức nắm tình hình cơ sở về y tế, VSATTP, bán trú, trang trí trường lớp; - Sở, Phòng GDĐT đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018. - Sở GDĐT tổ chức giao ban chuyên môn quận/huyện.
4/2025	Chuyên môn	- Sở GDĐT tổ chức <i>Sinh hoạt chuyên môn liên trường (liên quận, huyện) – Cụm 1.</i> - Sở GDĐT tổ chức <i>Chuyên đề “Dạy học Tin học 5 theo định hướng phát triển năng lực” (cụm 3)</i> - Tổ chức chuyên đề cấp trường.
	Quản lí, hoạt động giáo dục	- Hội thi ATGT cấp QG: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ; - Hội thi cấp Thành phố - Hội thi Tài năng Tin học cấp Tiểu học lần X năm học 2024-2025 - Hướng dẫn KTĐK cuối năm và bàn giao chất lượng học tập, tổng kết năm học; - Theo dõi việc chuẩn bị kiểm tra đánh giá cuối năm (lập ma trận đề, ra đề, phân công chấm thi, canh thi...); - Sở, Phòng GDĐT đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018. - Sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.
5/2025	Chuyên môn	- Nhận xét, đánh giá chất lượng đề kiểm tra định kỳ cuối kì 2; - Tổ chức chuyên đề cấp trường.
	Quản lí, hoạt động giáo dục	- Kiểm tra định kỳ cuối học kì 2; - Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”; - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”; - Tổng kết các Hội thi; - Tổng kết năm học 2024 - 2025; - Rà soát thống kê kì cuối năm trên CSDL; - Kỳ thi chung kết Giải Lê Quý Đôn trên Ấn phẩm Nhi Đồng; - Báo cáo số liệu cuối năm, tổng kết năm học 2024-2025 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Xây dựng kế hoạch tập huấn hè 2025.

Tháng	Nội dung chính	
6/2025	<i>Chuyên môn</i>	- Chuẩn bị tập huấn bồi dưỡng hè;
	<i>Quản lý, hoạt động giáo dục</i>	- Hướng dẫn tuyển sinh lớp 1 và quy trình đón tiếp phụ huynh; - Hướng dẫn học sinh lớp 5 tham gia khảo sát Trần Đại Nghĩa;
7/2025	<i>Chuyên môn</i>	- Bồi dưỡng chuyên môn hè 2025 - Xây dựng kế hoạch chuyên môn của cá nhân;
	<i>Quản lý, hoạt động giáo dục</i>	- Xây dựng kế hoạch năm học 2025-2026; - Nắm tình hình HS không đạt, cần bồi dưỡng và tổ chức kiểm tra lại;